| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ**<br>**THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập-Tự do-Hạnh phúc** |
| ---------- | ---------- |

Bản án số: 160/2023/HS-ST
Ngày: 27-12-2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Lê Thị Thúy Hằng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Kim Thành

Bà Nguyễn Thị Kim Ngân

***-Thư ký phiên tòa****:* Bà Trương Ngọc Thảo Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Tuấn Thanh Tứ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 153/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 153/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Văn C**; Tên gọi khác: Quậy; Sinh ngày 27/4/1993 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Số 115 đường T, tổ 07, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đinh Văn T, sinh năm: 1967 và bà Nguyễn Thị Khánh H, sinh năm: 1972; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án: Ngày 16/12/2016 bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà xử phạt 10 (mười) năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, ngày 29/4/2023 chấp hành xong hình phạt tù; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt giữ vào ngày 21/7/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng (Có mặt).

*- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Bà **Dương Thanh H**, sinh năm: 1998, nơi thường trú: Số 22 đường B, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, nơi ở hiện nay: K91/H10/4 đường H, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (Vắng mặt)

+ Ông **Hồ Công M**, sinh năm: 1987, địa chỉ: Tổ 13, phường H, quận T, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt)

+ Ông **Hồ Đắc M T**, sinh năm: 1979, địa chỉ: Tổ 27, phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt).

+ Bà **Phạm Thị M T,** sinh năm: 1989, địa chỉ: K21/15 đường T, tổ 48, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt)

+ Bà **Nguyễn Thị C,** sinh năm: 1994, địa chỉ: K79/H01/1 đường V, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng (Có mặt)

- *Người chứng kiến:* Ông **Phan Hoàng T**, sinh năm: 1977, địa chỉ: Tổ 83, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 21/7/2023, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an thành phố Đà Nẵng phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an quận Sơn Trà và Công an phường Thọ Quang T hành kiểm tra phòng 304 quán Karaoke K, số 21/15 đường T, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng. Tại thời điểm kiểm tra trong phòng có Đinh Văn C, Hồ Công M, Dương Thanh H và Hồ Đắc M T, trên bàn có 01 gói ni lông bên trong có chất bột màu trắng nghi là ma tuý. C khai nhận đây là ma túy loại Ketamine C mang đến để cùng M và H sử dụng, ngoài ra còn có thuốc lắc đã sử dụng hết, T chỉ đến mang cục sạc cho M, T không tham gia sử dụng ma tuý tại đây. Lực lượng chức năng đã T hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với C và thu giữ tang vật.

Tang vật tạm giữ:

- 01 gói ni lông kích thước khoảng (07x11,5) cm, bên trong có chất bột màu trắng, ký hiệu niêm phong: A;

- 01 đĩa sứ màu trắng; 01 căn cước công dân mang tên Đinh Văn C; tờ tiền polymer mệnh giá 10.000 đồng được quấn thành ống hút, ký hiệu niêm phong: B;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu tím, số Imei: 352192204790652 của Đinh Văn C;

- 01 xe mô tô mang biển kiểm soát: 43E1-305.75, số khung: 4611EZ187617, số máy: JF46E6115264 của Đinh Văn C.

Qua điều tra xác định: Vào khoảng 08 giờ ngày 21/7/2023, Đinh Văn C cùng bạn gái là Dương Thanh H đang ở phòng 302 Khách sạn R thì Hồ Công M đến khách sạn cùng ăn sáng với C và H. Tại đây, C nói M trưa nay H về Huế nên rủ M và H đến quán karaoke K để cùng dùng ma tuý thì M và H đồng ý. Sau đó, C gọi xe taxi cho M và H đến quán karaoke Khanh trước (C không nhớ hãng taxi gì, C trả trước cho tài xế taxi số tiền 100.000 đồng). H và M vào quán karaoke K, chưa ai nói gì thì bà Phạm Thị M T là quản lý của quán nghĩ có khách đến hát karaoke nên dẫn H và M lên phòng 304. H và M ngồi trong phòng đợi C đến, lúc này trong phòng chưa mở nhạc. Trong lúc H và M đến quán karaoke thì C điều

khiển xe mô tô màu đen hiệu Honda mang BKS 43E1-305.75 đến đường Hồ Xuân Hương gọi điện cho một người đàn ông tên Trường (không rõ nhân thân lai lịch) mua 02 viên thuốc lắc và 01 gam ma tuý Ketamine với số tiền 1.800.000 đồng thì Trường đồng ý. Trường nói C chuyển khoản tiền mua ma tuý trước nhưng do không có tài khoản nên C đi đến một tiệm tạp hoá trên đường Nguyễn Công Trứ, Sơn Trà (không nhớ cụ thể địa chỉ) đưa tiền mặt và nhờ chủ tiệm tạp hoá chuyển khoản số tiền mua ma tuý cho Trường (C không nhớ số tài khoản của Trường, mọi thông tin liên hệ với Trường thì C đã xoá). Sau khi chuyển tiền mua ma tuý, Trường nói C đến một trụ điện trên đường Hồ Xuân Hương, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng (không nhớ cụ thể địa điểm) để lấy gói ma tuý Trường để sẵn. Sau khi mua được ma tuý, khoảng 08 giờ 45 phút cùng ngày, C điều khiển xe mô tô đến quán karaoke Khanh. C vào phòng 304 thì M và H đã có mặt trong phòng, nhạc chưa bật. C nói nhân viên của quán (tên Công không rõ nhân thân lai lịch) đem vào phòng 01 đĩa sứ màu trắng (C khai nhận không nói cho nhân viên tên Công biết C sử dụng đĩa sứ để làm gì). Sau khi nhân viên đưa đĩa sứ vào phòng thì C mới lấy gói ma tuý ra, bẻ ma tuý thuốc lắc đưa cho M và H mỗi người 1/2 viên để sử dụng, C cũng sử dụng 01 viên. Tiếp đó, C đổ ma túy Ketamine ra đĩa sứ, dùng thẻ căn cước công dân của mình để xào Ketamine, lấy tờ tiền polymer mệnh giá 10.000 đồng quấn thành ống hút để cả nhóm cùng sử dụng. Trong lúc sử dụng ma tuý, M gọi điện thoại cho T đến phòng 304 karaoke Khanh để đem cục sạc điện thoại cho M mượn. T đến phòng 304 đưa cục sạc cho M rồi đi ra ngoài ăn bún, 10 phút sau quay trở lại phòng 304 nhờ M chở mình về (T không sử dụng ma tuý tại đây, tuy nhiên trước đó 03 ngày T đã sử dụng ma tuý cùng với bạn quen biết ngoài xã hội tại một quán bar trên đường Nguyễn Chí Thanh, thành phố Đà Nẵng). C, H và M đang sử dụng ma tuý thì đến khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày bị lực lượng chức năng kiểm tra, phát hiện, lập biên bản phạm tội quả tang và tạm giữ C cùng tang vật.

Xét nghiệm chất ma tuý đối với Đinh Văn C, Hồ Công M, Dương Thanh H và Hồ Đắc M T ngày 21/7/2023 cho kết quả: C, M, H, T dương tính với ma tuý.

Tại Kết luận giám định số 665/ KL-KTHS ngày 28/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng xác định:

- Chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A gửi giám định là ma tuý, loại Ketamine, khối lượng mẫu A: 0,757 gam;

- Trên đĩa sứ màu trắng, căn cước công dân Đinh Văn C, tờ tiền polymer mệnh giá 10.000 đồng trong gói niêm phong ký hiệu B gửi giám định có bám dính ma tuý, loại Ketamine.

Tại bản Cáo trạng số 149/CT-VKS-ST ngày 22/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Đinh Văn C về tội

*"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự

Qua xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên kết luận truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn C phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm b, h khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Đinh Văn C mức hình phạt từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giữ ngày 21/7/2023

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong số 665/KL-KTHS ngày 28/7/2023 cảu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng ký hiệu A bên trong có chứa 0,650 gam ma túy Ketamine còn lại sau khi giám định cùng vỏ bao gói, 01 bì ký hiệu B bên trong có 01 đĩa sứ màu trắng và vỏ bao gói;

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu tím, số Imei: 352192204790652 của Đinh Văn C; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng;

- Trả lại 01 căn cước công dân tên Đinh Văn C cho bị cáo Đinh Văn C

- Xe mô tô BKS 43E1-305.75 đã trả lại cho bà Nguyễn Thị C nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi sai trái, ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Qua xem xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà

và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 08 giờ 21/7/2023, Đinh Văn C rủ Hồ Công M và Dương Thanh H đến quán karaoke K tại địa chỉ số 21/15 đường T, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng để sử dụng trái phép chất ma túy. Sau khi gọi taxi cho M và H, C đi mua ma túy của một người không rõ nhân thân lai lịch tên Trường đem đến quán karaoke Khanh và tại đây C đã bẻ ma tuý, đổ ma tuý ra đĩa, bật nhạc cho bản thân và những người khác gồm Hồ Công M, Dương Thanh H cùng sử dụng trái phép chất ma tuý thì bị cơ quan chức năng phát hiện bắt quả tang.

Hành vi rủ rê, chuẩn bị địa điểm, cung cấp chất ma túy để cho nhiều người sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Đinh Văn C cùng với nhân thân của bị cáo có 01 tiền án bị xử phạt 10 năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* với tình tiết định khung hình phạt "*Đối với 02 người trở lên" và "Tái phạm nguy hiểm"* theo quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 149/CT-VKS-ST ngày 22/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Đinh Văn C về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy rõ được tác hại nguy hiểm của ma túy có khả năng gây nghiện mạnh, nguy hiểm cho sức khỏe con người nhưng Đinh Văn C vẫn tổ chức, tạo điều kiện để cho bản thân và nhiều người khác cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm rất lớn cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây ra nhiều tệ nạn, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Do đó, cần phải xử lý bị cáo mức án nghiêm khắc mới tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bản thân bị cáo Đinh Văn C có nhân thân xấu, có 01 tiền án bị xử phạt 10 năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* mới chấp hành xong hình phạt tù nhưng bị cáo vẫn không tu dưỡng, rèn luyện mà lại tiếp tục phạm tội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân

thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải căn cứ Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương đối dài mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục ý thức tuân theo pháp luật đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần xử lý vật chứng như sau:

- Đối với 01 bì niêm phong số 665/KL-KTHS ngày 28/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng ký hiệu A bên trong có chứa 0,650 gam ma túy Ketamine còn lại sau khi giám định cùng vỏ bao gói là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 bì ký hiệu B bên trong có 01 đĩa sứ màu trắng và vỏ bao gói là phương tiện phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu tím, số Imei: 352192204790652 của Đinh Văn C; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng là phương tiện phạm tội, còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước;

- Đối với 01 căn cước công dân tên Đinh Văn C cần trả lại cho bị cáo;

- Đối với xe mô tô BKS 43E1 – 305.75 là của bà Nguyễn Thị C, bà C không biết việc C sử dụng xe mô tô BKS BKS 43E1 – 305.75 vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà không đề cập xử lý và trả xe mô tô BKS BKS 43E1 – 305.75 cho bà C là có căn cứ.

[7]. Về vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông tên Trường đã bán trái phép ma tuý cho C hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà tách ra tiếp tục điều tra và xử lý sau là phù hợp.

- Đối với bà Phạm Thị M T là quản lý của quán karaoke Khanh không biết việc C tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy trong quán của mình nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà không đề cập xử lý hình sự đối với bà Trang là có căn cứ.

- Đối với nhân viên của quán karaoke tên Công không biết việc C mượn đĩa sứ để thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, hiện đã nghỉ việc tại quán karaoke Khanh, không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà không đề cập xử lý hình sự đối với Công là có căn cứ.

- Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an thành phố Đà Nẵng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đinh Văn C, Hồ Công M, Dương Thanh H và Hồ Đắc M T về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý là có căn cứ. Toà án nhân dân quận Hải Châu đã ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý

hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hồ Công M nên không đề cập xử lý.

[8]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

[9]. Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về áp dụng điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn C phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

1. Căn cứ điểm b, h khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn C 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ ngày 21/7/2023

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong số 665/KL/KTHS ngày 28/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng;

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu tím, số Imei: 352192204790652 của Đinh Văn C;

- Trả lại 01 căn cước công dân tên Đinh Văn C cho bị cáo Đinh Văn C

Các vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 12 năm 2023.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đinh Văn C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- VKSND quận Sơn Trà;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng
- Chi cục THADS quận Sơn Trà
- Công an quận Sơn Trà;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Thúy Hằng**